



Tổ chức pháp nhân trường đại học công lập

Trường Đại học Hiroshima

Giới thiệu về trường

Mời các bạn xem trang Web bằng tiếng
Anh để biết thêm thông tin chi tiết.



Cơ sở chính (Hiroshima)



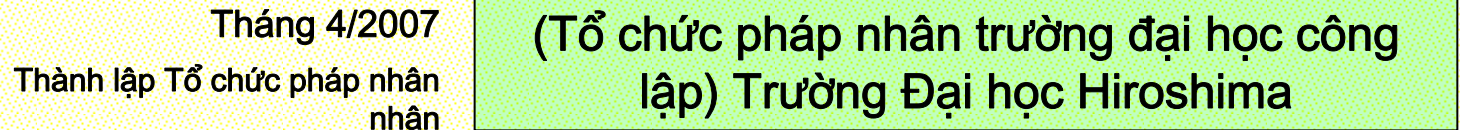
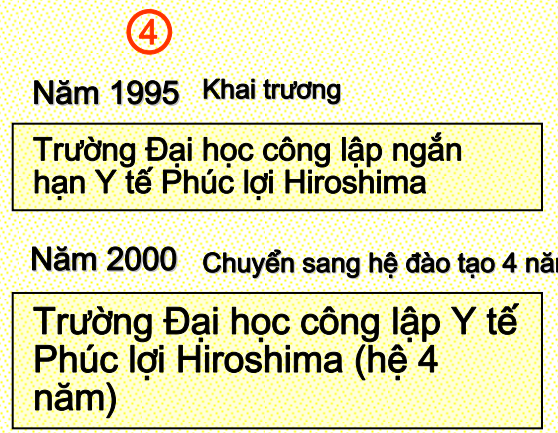
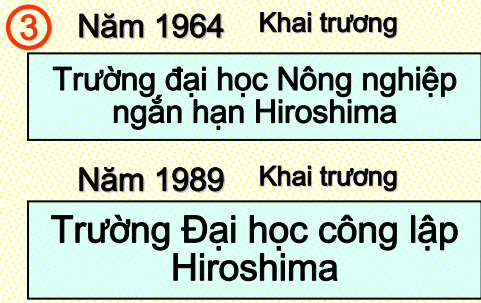
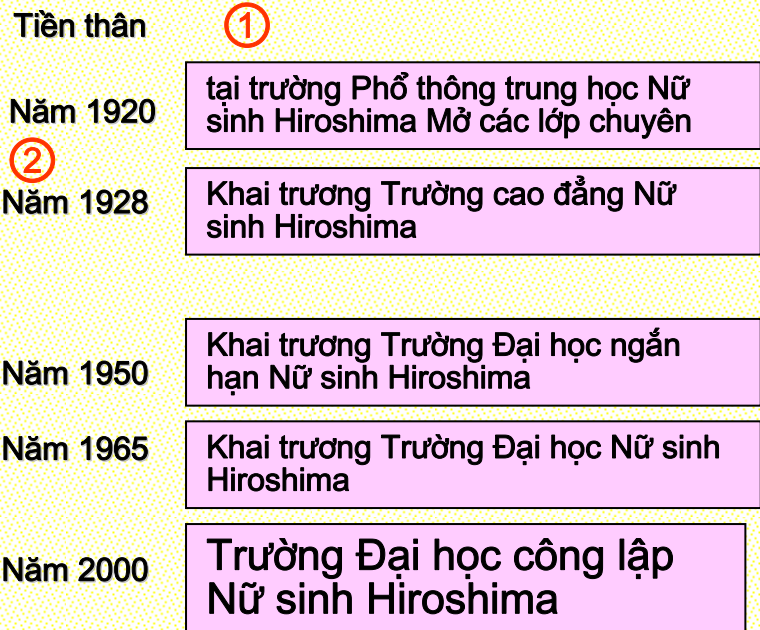
Cơ sở Shobara



Cơ sở Mihara

Lịch sử hình thành phát triển của Trường Đại học Hiroshima

1) Trường Đại học Hiroshima có 3 điểm nguồn. Có bề bề dày lịch sử dài nhất là ①. **Trường Cao đẳng Nữ sinh Hiroshima** ② là một cơ quan giáo dục cấp cao cho nữ sinh, là nơi hội tụ của các sinh viên tài năng đến từ Đài Loan và Hàn Quốc, và trường đã tạo dựng được một lịch sử đáng tự hào. ③ cũng thu hút được sự quan tâm của cả nước. ④ tự hào vì có nền giáo dục chất lượng cao. 3 điểm nguồn trên được sát nhập - tái tổ chức lại và cho ra đời trường Đại học công lập Hiroshima. Chuyển đổi sang cơ cấu tổ chức pháp nhân năm 2007.



Cơ sở học của trường phủ trên toàn tỉnh Hiroshima



Cơ sở chính (Hiroshima)

Khoa Khoa học Nhân văn
Khoa Quản Trị - Thông tin
Hệ sau đại học
(Chuyên ngành Khoa học Nhân văn)
(Chuyên ngành Quản trị - Thông tin)

Cơ sở Shobara

Khoa Khoa học Sinh mệnh và Môi trường
Hệ sau đại học (Chuyên ngành Khoa học Hệ thống Sinh mệnh)

Cơ sở Mihara

Khoa Y tế và Phúc lợi
Hệ sau đại học
(Chuyên ngành Y tế và Phúc lợi)

Trường Đại học Hiroshima

Là trường **Đại học Tổng hợp công lập** có 4 khoa, Hệ đào tạo sau đại học về 4 chuyên ngành, Khóa Tiến sĩ giai đoạn sau và Trung tâm điều trị

- Trung tâm Giáo dục Tổng hợp
Trung tâm Hướng nghiệp
- Trung tâm Thông tin Khoa học
- Trung tâm Hợp tác Khu vực
Trung tâm Nghiên cứu Miyajima

- Trung tâm Hợp tác Khu vực Shobara
- Trung tâm Hợp tác khu vực Mihara

Khóa Nghiên cứu Khoa học Tổng hợp, Hệ sau đại học

Cơ sở Hiroshima (Trụ sở chính)

- Khoa Khoa học Nhân văn
- Khoa Quản Trị - Thông tin

Ngành Văn hóa Quốc tế	85
Ngành Khoa học Sức khỏe	35
Ngành Quản trị	60
Ngành Thông tin quản trị	40

- Chuyên ngành Khoa học Nhân văn Thạc sĩ 10
- Chuyên ngành Quản trị - Thông tin Thạc sĩ 20

Cơ sở Shobara

- Khoa Khoa học Sinh mệnh và Môi trường

Ngành Khoa học Sinh mệnh	110
Ngành Khoa học Môi trường	55

- Chuyên ngành Khoa học Hệ thống Sinh mệnh
Giai đoạn đầu của khóa Tiến sĩ 30, giai đoạn sau 5

Cơ sở Mihara

- Khoa Y tế và Phúc lợi
- Trung tâm điều trị của trường

Ngành Điều dưỡng	65 (5)
Ngành Vật lý trị liệu	30
Ngành Liệu pháp nghề nghiệp	30
Ngành Khoa học Rối loạn Giao tiếp	30
Ngành Phúc lợi	40

- Chuyên ngành Y tế và Phúc lợi Thạc sĩ 20

* Chữ số là chỉ tiêu nhập học
Số ghi trong () ở phần Ngành Điều dưỡng là chỉ tiêu học sinh liên thông nhập học vào năm thứ 3 (số bao gồm)

Khóa Chuyên khoa Khoa học Hộ sản (Thành lập vào tháng 4 năm 2009) 15

Số sinh viên

Hệ sau đại học
Khóa Thạc sĩ
175
Khóa Tiến sĩ
giai đoạn sau
20

Khóa chuyên
khoa
Khóa chuyên
khoa Khoa học
Hộ sản 10

Sinh viên
2.462
Sinh viên hệ sau
đại học 195
Sinh viên khoa
chuyên khoa 10
Tổng
cộng 2.667

Tại thời điểm
1/5/2012

Khoa	Ngành	Chỉ tiêu	Năm thứ nhất	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4	Tổng cộng
Nhân văn	Văn hóa Quốc tế	85	95	86	92	100	373
	Khoa học Sức khỏe	35	37	37	35	38	147
	Tổng số sinh viên của toàn khoa	120	132	123	127	138	520
Quản trị - Thông tin	Quản trị	60	70	66	67	69	272
	Thông tin quản trị	40	45	46	45	48	184
	Tổng số sinh viên của toàn khoa	100	115	112	112	117	456
Khoa học Đời sống Môi trường	Khoa học Sinh mệnh	110	117	111	116	122	466
	Khoa học Môi trường	55	55	57	56	65	233
	Tổng số sinh viên của toàn khoa	165	172	168	172	187	699
Y tế và Phúc lợi	Điều dưỡng	65 (5)	62	61	65	64	252
	Vật lý trị liệu	30	30	31	32	34	127
	Liệu pháp Nghề nghiệp	30	31	29	29	37	126
	Rối loạn Giao tiếp	30	31	32	30	31	124
	Phúc lợi	40	41	40	40	41	162
	Tổng số sinh viên của toàn khoa	195	195	193	196	207	791
Tổng cộng		580	614	596	607	649	2,466



Triển lãm nhỏ tại tầng 2 phía Nam, Tòa nhà Nghiên cứu Giáo dục 2 của trường

**Xin chân thành cảm ơn sự chú ý
theo dõi của các bạn.**

Mời các bạn xem trang Web bằng tiếng Anh để
biết thêm thông tin chi tiết.

